TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 242 /2025/HNGĐ-ST

Ngày: 08 - 9 - 2025

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH GIA LAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cảnh Liêm

2. Ông Nguyễn Đình Thọ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Quang Trí là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 395/2025/TB-TLVA ngày 13 tháng 5 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 46/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị Hu , sinh ngày : 09/9/1989

Số CCCD/CMND: 052189003410; Ngày cấp 09/01/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: 63/25 Tháp Đôi, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai (trước là 63/25 Tháp Đôi, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định) - có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Quốc Hu ; sinh ngày 25/5/1989.

Số CCCD/CMND: 215077069;

Nơi cư trú: 63/25 Tháp Đôi, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai (trước là 63/25 Tháp Đôi, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định) - vắng mặt.

Nơi đăng ký kết hôn: Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (nay là xã An Lương, tỉnh Gia Lai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/5/2025 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hà Thị Huệ trình bày:

Chị và anh Võ Quốc H chung sống với nhau từ năm 2011 trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu 05 năm, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (nay là xã An Lương, tỉnh Gia Lai) vào ngày 16/12/2011. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H cờ bạc, không có trách nhiệm với gia đình. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Võ Quốc H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Hà Quỳnh Nh , sinh ngày 01/02/2013 và Võ Hà M , sinh ngày 13/02/2017. Hiện cháu Như và cháu M đang ở với chị, sức khoẻ bình thường. Nếu ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Võ Hà Quỳnh Nh và Võ Hà M sau ly hôn, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết. Ngoài ra chị không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Võ Quốc Hu : Tòa đã thực hiện việc cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết theo quy định pháp luật tố tụng Dân sự nhưng anh Hu không chấp hành triệu tập của Tòa, không có lời khai.

+ Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Gia Lai phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự; Bị đơn không chấp hành triệu tập của Tòa.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56 và Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị HĐXX: Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị Hu được ly hôn với anh Võ Quốc Huy. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Võ Hà Quỳnh Nh , sinh ngày: 01/02/2013 và cháu Võ Hà M , sinh ngày 13/02/2017 cho chị Hà Thị H

trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền:

Tranh chấp phát sinh giữa chị Hà Thị H và anh Võ Quốc H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự; Bị đơn anh Võ Quốc H cư trú tại: 63/25 Tháp Đôi, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai (trước là 63/25 Tháp Đôi, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1- Gia Lai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Võ Quốc H đã được tòa triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do, chị Hà Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự .

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hà Thị H và anh Võ Quốc H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (nay là xã An Lương, tỉnh Gia Lai) cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 99 ngày 16/12/2011. Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, anh chị đã sống ly thân mà không có biện pháp bàn bạc đoàn tụ. Chị H cho rằng vợ chồng không còn chung sống từ năm 2022 cho đến nay, không hòa giải đoàn tụ, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Tòa án nhiều lần mời anh H đến Tòa làm việc nhưng anh Huy không có mặt tại phiên tòa, không có ý kiến thể hiện sự bỏ mặc quan hệ hôn nhân với chị H . Xét thấy, hôn nhân giữa chị Hà Thị H và anh Võ Quốc H lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Huy là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị H , anh H có 02 con chung tên Võ Hà Quỳnh Nh , sinh ngày 01/02/2013 và Võ Hà M , sinh ngày 13/02/2017. Hiện cháu Như và cháu M đang ở với chị Huệ, sức khoẻ bình thường. Chị Huệ có nguyện vọng được nuôi cháu Như và cháu My sau ly hôn. Xét thấy, chị H có đủ điều kiện về chỗ ở và thu nhập để bảo đảm sự phát triển bình thường cho cháu Như và cháu M . Cháu Nh và cháu M đều có nguyện vọng được ở với chị H nếu ba mẹ ly hôn. Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H về việc trực tiếp nuôi cháu Nh và cháu M sau ly hôn; Giao cháu Nh và cháu M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên Tòa không xét.

[5] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

[6] Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Chị Hà Thị H phải chịu theo quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Gia Lai phát biểu về nội dung giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147, và các điều 227,228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 và các điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Võ Quốc H

2. Về con chung: Chị H, anh H có 02 con chung tên Võ Hà Quỳnh Nh , sinh ngày 01/02/2013 và Võ Hà M , sinh ngày 13/02/2017. Giao cháu Nh và cháu M cho chị Huệ trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con. Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

3. Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Án phí HNGĐ-ST: Chị Hà Thị H phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0001586 ngày 13/5/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự TP. Quy Nhơn, Bình Định (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Gia Lai).

5. Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo qui định của pháp luật.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Thị Phương Thảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Cảnh Liêm – Nguyễn Đình Thọ	**Cao Thị Phương Thảo**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VƯC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 9 năm 2025
Tại: trụ sở TAND khu vực 1 - Gia Lai
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Phương Thảo
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đình Thọ
2. Ông Nguyễn Cảnh Liêm

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 395/2025/TB-TLVA ngày 13 tháng 5 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 46/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị Huệ; Số CCCD/CMND: 052189003410; Ngày, tháng, năm sinh: 09/9/1989; Nơi cư trú: 63/25 Tháp Đôi, Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai (trước là 63/25 Tháp Đôi, Phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định) - có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Quốc Huy; Số CCCD/CMND: 215077069; Ngày, tháng, năm sinh: 25/5/1989; Nơi cư trú: 63/25 Tháp Đôi, Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai (trước là 63/25 Tháp Đôi, Phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định) – vắng mặt.

Nơi đăng ký kết hôn: Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (nay là xã An Lương, tỉnh Gia Lai).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

+ Về căn cứ pháp luật :

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, và các điều 228, 238, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; (Biểu quyết 3/3- 100%)

Căn cứ Điều 56 và các điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; (Biểu quyết 3/3- 100%)

Về nội dung:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hà Thị Huệ được ly hôn anh Võ Quốc Huy. (Biểu quyết 3/3- 100%)

2. Về con chung: Chị Huệ, anh Huy có 02 con chung tên Võ Hà Quỳnh Như, sinh ngày 01/02/2013 và Võ Hà My, sinh ngày 13/02/2017. Giao cháu Như và cháu My cho chị Huệ trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Huệ không yêu cầu Tòa án giải quyết. (Biểu quyết 3/3- 100%)

3. Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết. (Biểu quyết 3/3- 100%)

4. Án phí HNGĐ-ST: Chị Hà Thị Huệ phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0001586 ngày 13/5/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự TP. Quy Nhơn, Bình Định (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Gia Lai) (Biểu quyết 3/3- 100%)

5. Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo qui định của pháp luật. (Biểu quyết 3/3- 100%)

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 9 năm 2025

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Thọ Nguyễn Cảnh Liêm **Cao Thị Phương Thảo**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Cảnh Liêm – Nguyễn Đình Thọ	**Cao Thị Phương Thảo**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2021

Tại: trụ sở TAND TP. Quy Nhơn,Bình Định

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp

2. Ông Nguyễn Hoàng Long

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý 175/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2020 về "Tranh chấp Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:85/2020/QĐXX-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Phượng, sinh năm: 1969

Cư trú tại: thôn Hải Nam,xã Nhơn Hải,TP.Quy Nhơn, Bình Định.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Thanh, sinh năm: 1968

Cư trú tại: thôn Hải Nam,xã Nhơn Hải,, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

+ Về căn cứ pháp luật :

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a,khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

(Biểu quyết 3/3- 100%)

+ Về nội dung :

1- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị Phượng được ly hôn anh Nguyễn Văn Thanh. (Biểu quyết 3/3- 100%)

2- Về con chung: 03 con chung Nguyễn Văn Tiền, sinh năm 1988; Nguyễn Thị Dô,sinh năm 1990; Nguyễn Văn Thống, sinh năm 1992. Hiện các cháu đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa giải quyết. (Biểu quyết 3/3- 100%)

3- Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết. (Biểu quyết 3/3- 100%)

4- Án phí HNGĐ-ST: Chị Phạm Thị Phượng phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0003557 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự Tp. Quy Nhơn, Bình Định. (Biểu quyết 3/3- 100%)

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bích Hợp **Nguyễn Hoàng Long** **Cao Thị Phương Thảo**